TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2018/QĐST - HNGĐ	*Việt Trì, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 239/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1991

Bị đơn: Anh **Phạm Tiến D -** Sinh năm 1986

Đều ĐKHKTT: SN 71, tổ 39, khu 4, phường N, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và Anh Phạm Tiến D.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Phạm Quỳnh A - sinh ngày 29/3/2014.

Khi ly hôn chị H, anh D thống nhất thỏa thuận: Anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Quỳnh A - sinh ngày 29/3/2014 cho đến khi con thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh D.

Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, **công sức, công nợ:** Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị H xin chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm (xác nhận chị H đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn

đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số 0005053 ngày 25/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì). Hoàn lại cho chị H 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

"Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7,7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND P. N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Điêu Thị Bích Lượt